

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **128 /2020/HS-ST**
Ngày 18/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vương Minh Tân** và ông **Hà Hữu Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Như Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2020/QĐXXST- HS ngày 04/12/2020, đối với bị cáo:

Trần Quang M, sinh ngày 15/02/1994 tại tỉnh Hà Giang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn V, huyện B, tỉnh H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn K, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 38/2011/HSST ngày 09/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Trần Quang M 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đã chấp hành xong Bản án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2020, Trần Quang M, cư trú tại tổ dân phố B, thị trấn V, huyện B, tỉnh H, là người sử dụng ma túy cùng Hứa Xuân Đ, cư trú tại thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh H đi xe ô tô khách từ huyện Bắc Quang xuống thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang chơi. Khi đến khu vực gần khách sạn Mường

Thanh thuộc phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, M và Đ xuống xe, đi bộ vào nhà một người đàn ông (theo M khai nhận là Vũ Ngọc T, trú tại số nhà 6, đường B thuộc tổ 1, phường T, thành phố T là bạn của M). M vay của Đ 500.000 đồng và nhờ người đàn ông này mua hộ được 01 gói Heroine bọc ngoài bằng nilon màu trắng được hàn kín. M cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái, sau đó nhờ người đàn ông này điều khiển xe máy điện chở M và Đ đi đón xe khách để về Hà Giang. Khi đến khu vực tổ 1, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang thì M và Đ xuống đi bộ để đón xe khách, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, do hoảng sợ M đã thả gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái xuống đất cạnh vị trí Minh đang đứng; Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, thu giữ 01 gói Heroine.

Tại Kết luận giám định số 533/GĐKTHS ngày 28/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Trần Quang M) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,210g (Không thấy hai mặt không gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trần Quang M và Hứa Xuân Đ, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. M, Đ khai nhận ngày 24/6/2020 đã sử dụng Heroine tại nhà ở của M, Đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Trần Quang M Hứa Xuân Đ, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,160 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKSTP ngày 24 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Quang M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quang M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/6/2020. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi vi phạm của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về làm lại từ đầu là người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang M tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 25/6/2020, tại khu vực tổ 1, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trần Quang M, cư trú tại tổ dân phố B, thị trấn V, huyện B, tỉnh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,210g (Không phẩy hai một không gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,210g (Không phẩy hai một không gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp

hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang M và Hứa Minh Đ. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 2464 và 2468 ngày 23/7/2020, hình thức phạt tiền 500.000 đồng; Đối với Hứa Xuân Đ, theo Trần Quang M khai nhận là người đã đưa cho M 500.000 đồng để mua ma túy cùng nhau sử dụng, Đ không thừa nhận và khai không biết việc M mua, tàng trữ trái phép chất ma túy; quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, nhưng không chứng minh được việc Đ cùng M góp tiền mua Heroine để cùng nhau sử dụng nên không có căn cứ xử lý đối với Đ; Đối với người đàn ông, theo Trần Quang M khai nhận tên Vũ Ngọc T là người đã bán Heroine cho M. Cơ quan điều tra đã xác minh tại số nhà 6 đường B thuộc tổ 1, phường T, thành phố T là nhà của chị Nguyễn Thị Hoa H (Vũ Ngọc T là em chồng của H) nhưng Vũ Ngọc T không cư trú ở nhà chị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, nhưng không chứng minh được Vũ Ngọc T là người đã bán Heroine cho M nên không có căn cứ để xử lý đối với T. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quang M** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Quang M **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/6/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Trần Quang M, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,160 gam Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 02/12/2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Quang M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND TT Vĩnh Tuy, Bắc Quang, Hà Giang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Thủy